

Số: 51/2025/QĐST-HNGĐ

T, ngày 13 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số: 79/2025/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 02 năm 2025 về việc “Tranh chấp ly hôn”, giữa:

Nguyên đơn: Ông **Trịnh Lý P** - sinh năm 1973.

Bị đơn: Bà **Tô Thị T** – sinh năm 1978.

Cùng nơi cư trú: khu vực T, phường T, quận T, thành phố Cần Thơ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 3 năm 2025.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 3 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Trịnh Lý P và bà Tô Thị Tuyết .

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Ông Trịnh Lý P và bà Tô Thị Tuyết thuận T1 ly hôn.

- *Về con chung:* Ông P, bà T thống nhất có 02 (hai) con chung là Trịnh Thiên C, sinh ngày 04/10/2013 và Trịnh Xuân T2, sinh ngày 28/6/2017, hiện các con đang sống chung với ông P. Giao hai con chung cho ông P được quyền tiếp tục nuôi dưỡng cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi), bà T không cấp dưỡng nuôi con.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung cho bà T không ai được quyền cản trở. Ông P, bà T có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con vì lợi ích của con.

- *Về tài sản chung, nợ chung:* Không có.

- Về án phí Hôn nhân - gia đình sơ thẩm: Ông Trịnh Lý P phải chịu 75.000đ (Bảy mươi lăm ngàn đồng) án phí và ông P tự nguyện nộp thay 75.000đ (Bảy mươi lăm ngàn đồng) án phí cho bà Tô Thị T tổng cộng số tiền án phí ông P phải nộp là 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng mà ông P đã nộp theo biên lai thu tiền số 0002547 ngày 24/02/2025 được chuyển thành án phí. Ông P được nhận lại số tiền tạm ứng án phí còn dư là 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND quận Thốt Nốt;
- Các Đương sự;
- UBND phường Thốt Nốt;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Hoàng Ngọc Hạnh